

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CẨM MỸ
TỈNH ĐỒNG NAI**

Bản án số: 05/2018/HS-ST
Ngày: 09 – 02 - 2018

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CẨM MỸ**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà **Lê Thị Tùng**.

Các Hội thẩm nhân dân:

+ Ông **Nguyễn Minh Hiếu Trung**

+ Bà **Lại Thị Thúy Hằng**

- Thư ký phiên tòa: Ông **Phạm Tuấn Hải** – Thư ký TAND huyện Cẩm Mỹ.

- Đại diện VKSND huyện Cẩm Mỹ: Ông **Nguyễn Văn Báu** – KSV.

Trong ngày **09/02/2018** tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Cẩm Mỹ xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: **01/2018/TLST-HS** ngày **11/01/2018** theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: **04/2018/QĐXXST - HS** ngày **26/01/2018** đối với các bị cáo:

1. Trần Văn H - Sinh năm 1978 tại Nam Định

Nơi cư trú: ấp H G, xã H G, Tx.L K, Đồng Nai.

Nghề nghiệp: Làm rẫy; TĐHV: 12/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Thiên chúa; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Trần Văn K1 và bà Phạm Thị L; có vợ Nguyễn Thị K P và 03 con; tiền án, tiền sự: không; nhân thân: ngày 30/7/2015 bị TAND Thị xã L K xử phạt 06 tháng tù về tội: “Trộm cắp tài sản”; bị bắt, tạm giam ngày 13/11/2017 (có mặt)

2. Lưu Minh H1 (Tý C) - Sinh năm 1994 tại Đồng Nai

Nơi cư trú: ấp H G, xã H G, Tx.L K, Đồng Nai.

Nghề nghiệp: không; TĐHV: 7/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Phật giáo; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Lưu L1 và bà Lê Thị Trang Bích L; bị cáo chưa có vợ con và tiền án; tiền sự: ngày 10/11/2017 bị Công an xã H G, Thị xã L K xử phạt hành chính về hành vi trộm cắp tài sản; nhân thân: ngày 19/12/2013 bị Chủ tịch UBND tỉnh Đồng Nai ra Quyết định đưa vào cơ sở giáo dục bắt buộc với thời gian 24 tháng; bị bắt, tạm giam ngày 28/11/2017 (có mặt).

- Bị hại: **Võ Đức T** – 1983 và **Tạ Thị Thu H2** – 1984 (vắng mặt)

TQ: ấp 1, X Đ, C M, Đồng Nai.

- *Người có quyền, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:* **Trần Minh T1** – 1995

TQ: ấp H G xã H G, Tx.L Kh, Đồng Nai (vắng mặt).

- *Người tham gia tố tụng khác:* **Lê Hoàng Minh Tr** – 1992 (vắng mặt)

TQ: ấp 1, X Đ, C M, Đồng Nai

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 09 giờ 30 phút ngày 13/11/2017, H và H1 đang ngồi uống nước tại một quán nước ở H G thì H rủ H1 vào xã X Đ – huyện C M trộm cắp chim cảnh để lấy tiền sử dụng ma túy thì H1 đồng ý. H1 đã sử dụng xe mô tô hiệu Max Kwashiorkor màu trắng biển số 60AB – 004.02 do anh Trần Minh T1 đứng tên chở Hùng từ Hàng Gòn vào Xuân Đường. Khi đi đến nhà anh Tuệ - chị Hà vào lúc khoảng 10 giờ cùng ngày, cả hai phát hiện trên dây phơi bên hông nhà có treo 01 lồng chim, bên trong có 01 con chim chào mào. Thấy cửa cổng mở và trong nhà không có ai nên Hiền đứng ngoài cảnh giới còn Hùng đi vào lấy trộm lồng chim cùng con chim ra xe tẩu thoát. Anh T phát hiện nên đuổi theo. Khi đến gần UBND xã Xuân Đường thì anh tri hô: “Cướp cướp” để người dân và lực lượng công an hỗ trợ. H điều khiển xe chở H1 rẽ vào lô cao su D7 thuộc ấp 1 – X Đ thì bị anh T dùng chân đạp vào đuôi xe nên H1 vút lồng chim và con chim xuống đường. H và H bỏ chạy thêm được một đoạn thì bị Công an xã X Đg đuổi kịp, H bị bắt giữ cùng xe máy, H1 trốn thoát nhưng đến ngày 28/11/2017 thì bị bắt giữ.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 63/KL-HĐĐG ngày 14/11/2017 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự xác định 01 con chim chào mào, màu nâu, đã trưởng thành có trị giá 2.000.000 đồng; 01 lồng chim bằng gỗ mun, nan lồng bằng tre, hình vuông, kích thước 40x40x50cm có trị giá 1.500.000 đồng. Tổng giá trị tài sản bị xâm hại là 3.500.000 đồng.

* Vật chứng của vụ án:

- 01 xe mô tô Max Kwashiorkor màu trắng biển số 60AB – 004.02 do anh Trần Minh T1 đứng tên. Hiền đã trả lại cho anh T1.

- 01 con chim chào mào, màu nâu, đã trưởng thành và 01 lồng chim bằng gỗ mun, nan lồng bằng tre, hình vuông, kích thước 40x40x50cm đã trả lại cho anh T - chị H2.

* Tại bản cáo trạng số 05/CT-VKS ngày 11/01/2018 VKSND huyện Cẩm Mỹ truy tố bị cáo Trần Văn H, Lưu Minh H1 về tội: “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 điều 173 BLHS. Tại phiên tòa, KSV giữ quyền công tố giữ nguyên quan điểm truy tố, đề nghị HĐXX tuyên bố 02 bị cáo Trần Văn H, Lưu Minh H1 về tội: “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 điều 173 BLHS và đề xuất mức hình phạt H – H1 bằng nhau với mức 10 – 12 tháng tù.

* Bị hại vắng mặt không có lời khai.

* Người có quyền, nghĩa vụ liên quan đến vụ án: vắng mặt không có lời khai.

* Người tham gia tố tụng khác: vắng mặt không có lời khai.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tại phiên tòa, Trần Văn H và Lưu Minh H1 đã khai nhận: Vào lúc 10 giờ phút ngày 13/11/2017 Hiền và Hùng có hành vi lén lút trộm cắp 01 con chim chào mào, màu nâu, đã trưởng thành có trị giá 2.000.000 đồng; 01 lồng chim bằng gỗ mun, nan lồng bằng tre, hình vuông, kích thước 40x40x50cm có trị giá 1.500.000 đồng của anh T - chị H2. Hành vi của hai bị cáo đã phạm tội: “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 điều 173 BLHS.

[2] Về tính chất, mức độ hành vi phạm tội của các bị cáo nhận thấy:

Các bị cáo là những thanh niên đã trưởng thành, có học thức nhất định để biết rõ Nhà nước bảo hộ quyền sở hữu tài sản của công dân, không ai được quyền xâm phạm. Nhưng để thỏa mãn cơn nghiện ma túy, muốn có tiền tiêu xài mà không tốn công sức lao động nên hai bị cáo dấn thân vào con đường phạm tội. Hành vi của các bị cáo hết sức nguy hiểm cho xã hội, không những xâm phạm về quyền sở hữu tài sản của anh T - chị H2 mà còn gây mất an ninh trật tự tại địa phương. Xét nhân thân của 02 bị cáo xấu, bị cáo Hiền từng bị TAND Thị xã Long Khánh xử phạt 06 tháng tù về tội: “trộm cắp tài sản” vào năm 2015, đã được xóa án tích; bị cáo H1 đã từng bị Chủ tịch UBND tỉnh Đồng Nai ra Quyết định áp dụng đưa vào cơ sở giáo dục vào năm 2013 với thời gian 02 năm, đến ngày 10/11/2017 bị Công an xã Hàng Gòn xử phạt hành vi vi phạm hành chính vì trộm cắp tài sản. Do đó, xét cần phải có bản án nghiêm dành cho các bị cáo, để các bị cáo có thời gian xem xét lại sai phạm của bản thân.

[3] Về tình tiết giảm nhẹ: các bị cáo thành khẩn khai báo, tài sản đã được thu hồi giao trả lại cho bị hại, bị cáo H chưa có tiền án – tiền sự, bị cáo H1 chưa có tiền án; bị cáo H1 phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, tài sản bị xâm phạm có giá trị không lớn nên HĐXX sẽ cân nhắc các tình tiết này khi lượng hình đối với các bị cáo.

[4] Về vai trò của hai bị cáo: H1 rủ H đi trộm cắp; H chuẩn bị xe máy chở H1 đi phạm tội và đứng canh giới, chở H1 tẩu thoát. Còn H1 trực tiếp vào trộm cắp tài sản. Xét vai trò của hai bị cáo ngang nhau nên chịu mức án ngang nhau.

[5] Về trách nhiệm dân sự: anh T - chị H2 không yêu cầu gì thêm nên không đặt ra xem xét.

[6] Về tang vật vụ án: đã giải quyết xong.

[7] Xét ý kiến của vị đại diện VKSND huyện Cẩm Mỹ: Về tội danh, tình tiết giảm nhẹ, khung điều luật áp dụng, nhân thân vai trò của từng bị cáo mà đại diện VKSND huyện Cẩm Mỹ đề nghị, HĐXX đều nhất trí. Về loại hình phạt tù có thời hạn áp dụng cho 02 bị cáo đều ngang nhau theo quan điểm của đại diện VKSND huyện Cẩm Mỹ, HĐXX nhận thấy phù hợp nên nhất trí.

[8] Trong quá trình điều tra, hành vi – quyết định tố tụng của Điều tra viên đều tuân thủ đúng quy định của pháp luật. Quá trình truy tố, xét xử hành vi và Quyết định tố tụng của Kiểm sát viên hợp pháp, tuân thủ đúng Bộ luật Tố tụng Hình sự.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Các bị cáo **Trần Văn H, Lưu Minh H1** phạm tội: “*Trộm cắp tài sản*”.

- Áp dụng khoản 1 điều 173; điểm h, s khoản 1 và khoản 2 điều 51; điều 38; điều 17; điều 58 BLHS.

Xử phạt: Bị cáo **Trần Văn H – 08 (Tám)** tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 13/11/2017.

- Áp dụng khoản 1 điều 173; điểm h, i, s khoản 1 và khoản 2 điều 51; điều 38; điều 17; điều 58 BLHS.

Xử phạt: Bị cáo **Lưu Minh H1 (Tý C) – 08 (Tám)** tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 28/11/2017.

- Về án phí: căn cứ điều 135, 136 BLTTHS năm 2015; Nghị quyết số 326 quy định về án phí, lệ phí Tòa án: Buộc mỗi bị cáo H, H1 phải nộp **200.000** đồng án phí HSST.

Báo cho các bị cáo biết có quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 ngày tính từ ngày tuyên án sơ thẩm. Riêng những người vắng mặt thời gian 15 ngày được tính kể từ ngày bản án được tổng đạt hợp lệ.

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Nơi nhận:

- VKS ND tỉnh Đồng Nai;
- TAND tỉnh Đồng Nai;
- Các bị cáo;
- Các đương sự;
- THA dân sự H.Cẩm Mỹ;
- VKSND huyện Cẩm Mỹ;
- THA phạt tù;
- Hồ sơ;
- Lưu AV.

Lê Thị Tùng